|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ--------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: 110/2020/NĐ-CP | *Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2020* |

**NGHỊ ĐỊNH**

QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI HỌC SINH, SINH VIÊN, HỌC VIÊN ĐOẠT GIẢI TRONG CÁC KỲ THI QUỐC GIA, QUỐC TẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế, bao gồm: Đối tượng, tiêu chuẩn, thủ tục, mức tiền thưởng và nguồn kinh phí khen thưởng.

**Điều 2. Đối tượng khen thưởng**

1. Học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức, gồm: Thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn học, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, thi kỹ năng nghề quốc gia.

2. Học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định cử tham gia, gồm: Thi Olympic quốc tế các môn học, Olympic châu Á các môn học; thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế; thi kỹ năng nghề thế giới, thi kỹ năng nghề châu Á, thi kỹ năng nghề Đông Nam Á.

**Điều 3. Tiêu chuẩn khen thưởng**

1. Tặng Huân chương Lao động hạng nhất cho học sinh, sinh viên, học viên đạt một trong các thành tích sau:

a) Hai lần liên tục đoạt Huy chương Vàng trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học hoặc hai lần liên tục đoạt giải nhất trong kỳ thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế;

b) Đoạt Huy chương Vàng trong kỳ thi kỹ năng nghề thế giới.

2. Tặng Huân chương Lao động hạng nhì cho học sinh, sinh viên, học viên đạt một trong các thành tích sau:

a) Đoạt Huy chương Vàng trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học hoặc giải nhất trong kỳ thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế;

b) Đoạt Huy chương Bạc trong kỳ thi kỹ năng nghề thế giới hoặc Huy chương Vàng trong kỳ thi kỹ năng nghề châu Á.

3. Tặng Huân chương Lao động hạng ba cho học sinh, sinh viên, học viên đạt một trong các thành tích sau:

a) Đoạt Huy chương Bạc trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học hoặc giải nhì trong kỳ thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế hoặc Huy chương Vàng trong kỳ thi Olympic châu Á các môn học;

b) Đoạt Huy chương Đồng trong kỳ thi tay nghề thế giới hoặc Huy chương Bạc trong kỳ thi kỹ năng nghề châu Á.

4. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho học sinh, sinh viên, học viên đạt một trong các thành tích sau:

a) Đoạt Huy chương Đồng trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học hoặc giải ba trong kỳ thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế hoặc Huy chương Bạc trong kỳ thi Olympic châu Á các môn học;

b) Đoạt Huy chương Đồng trong kỳ thi kỹ năng nghề châu Á hoặc Huy chương Vàng trong kỳ thi kỹ năng nghề Đông Nam Á.

5. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho học sinh, sinh viên, học viên đạt một trong các thành tích sau:

a) Đoạt Huy chương Đồng trong kỳ thi Olympic châu Á các môn học;

b) Đoạt Huy chương Bạc hoặc Huy chương Đồng trong kỳ thi kỹ năng nghề Đông Nam Á;

c) Đoạt giải khuyến khích, giải tư, chứng chỉ kỹ năng nghề xuất sắc, bằng danh dự (sau đây gọi chung là giải khuyến khích) trong các kỳ thi quốc tế quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này;

d) Đoạt giải nhất hoặc giải nhì hoặc giải ba trong các kỳ thi quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này.

6. Học sinh, sinh viên, học viên đạt nhiều thành tích trong một năm thì được xét tặng hình thức khen thưởng cấp nhà nước cao nhất theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này.

**Điều 4. Thủ tục khen thưởng**

Thủ tục, hồ sơ xét khen thưởng học sinh, sinh viên, học viên quy định tại Nghị định này thực hiện theo Điều 55 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

**Điều 5. Mức tiền thưởng**

1. Học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế, thi kỹ năng nghề thế giới được thưởng theo mức sau:

a) Huy chương Vàng hoặc giải nhất: 55 triệu đồng;

b) Huy chương Bạc hoặc giải nhì: 35 triệu đồng;

c) Huy chương Đồng hoặc giải ba: 25 triệu đồng;

d) Khuyến khích: 10 triệu đồng.

2. Học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong kỳ thi Olympic châu Á các môn học, kỳ thi kỹ năng nghề châu Á được thưởng theo mức sau:

a) Huy chương Vàng: 35 triệu đồng;

b) Huy chương Bạc: 25 triệu đồng;

c) Huy chương Đồng: 10 triệu đồng;

d) Khuyến khích: 8 triệu đồng.

3. Học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong kỳ thi kỹ năng nghề Đông Nam Á được thưởng theo mức sau:

a) Huy chương Vàng: 25 triệu đồng;

b) Huy chương Bạc: 10 triệu đồng;

c) Huy chương Đồng: 8 triệu đồng;

d) Khuyến khích: 5 triệu đồng.

4. Học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này được thưởng theo mức sau:

a) Giải Nhất: 4 triệu đồng;

b) Giải Nhì: 2 triệu đồng;

c) Giải Ba: 1 triệu đồng.

5. Đội, nhóm học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quy định tại Điều 2 Nghị định này được thưởng mức tiền gấp hai lần đối với cá nhân quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều này.

6. Học sinh, sinh viên, học viên là người dân tộc thiểu số hoặc là người khuyết tật đoạt giải trong các kỳ thi quy định tại Điều 2 Nghị định này được hưởng 1,5 lần mức thưởng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này. Trường hợp học sinh, sinh viên, học viên là người dân tộc thiểu số và là người khuyết tật đoạt giải trong các kỳ thi quy định tại Điều 2 Nghị định này được hưởng 02 lần mức thưởng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này.

7. Học sinh, sinh viên, học viên được hưởng mức tiền thưởng theo quy định tại Nghị định này và được hưởng mức tiền thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

**Điều 6. Nguồn kinh phí khen thưởng**

1. Kinh phí khen thưởng quy định tại Điều 5 Nghị định này do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chi trả từ nguồn ngân sách nhà nước.

2. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác để khen thưởng cho học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế.

**Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2020.

Quyết định số 158/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi học sinh, sinh viên giỏi, Olympic quốc gia, Olympic quốc tế, kỹ năng nghề quốc gia và kỹ năng nghề quốc tế hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ngân hàng Chính sách xã hội;- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: VT, TCCV (2) | **TM. CHÍNH PHỦTHỦ TƯỚNGNguyễn Xuân Phúc** |